

**ĐỀ CƯƠNG MÔN THI TUYỂN SINH CAO HỌC**

**MÔN: SỞ ĐỒNG HỌC P LÝ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.1. Mục đích**

Môn thi này nhằm kiểm tra, đánh giá kiến thức của ứng viên học về tài nguyên thiên nhiên, cách phân loại tài nguyên thiên nhiên; nhận giá trị của tài nguyên đất và sinh vật và phát triển của con người; vấn đề khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường đất, nước, không khí, rừng, khoáng sản; quản lý và lập kế hoạch sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

**1.2. Yêu cầu**

Sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường là học phần cơ sở dành cho chuyên ngành đào tạo Quản lý tài nguyên và môi trường. Vì vậy, môn học này được lựa chọn để tuyển sinh cao học với yêu cầu đề thi phải bao quát 4 nội dung của môn học.

**II. NỘI DUNG**

**Phần 1. Những vấn đề chung về sử dụng tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường**

**1. Khái niệm về tài nguyên và tài nguyên thiên nhiên**

- 1.1. Khái niệm về tài nguyên
- 1.2. Khái niệm về tài nguyên
- 1.3. Phân loại tài nguyên thiên nhiên

**2. Tình hình sử dụng tài nguyên và các vấn đề môi trường phát sinh**

- 2.1. Trên thế giới
- 2.2. Ở Việt Nam

**3. Sử dụng thích hợp sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường**

- 3.1. Lịch sử con người tác động đến tài nguyên thiên nhiên
- 3.2. Sử dụng thích hợp sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường

**4. Chiến lược quốc gia về sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam**

- 4.1. Những thách thức
- 4.2. Những mục tiêu chủ yếu
- 4.3. Những giải pháp

**Phần 2. Sử dụng các loại tài nguyên khoáng sản, đất, rừng, đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường**

**1. Sử dụng tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường lòng đất**

- 1.1. Khái niệm và phân loại tài nguyên khoáng sản
- 1.2. Đặc điểm và vai trò của tài nguyên khoáng sản
- 1.3. Khai thác và bảo vệ tài nguyên khoáng sản

**2. Sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đất**

- 2.1. Vai trò của đất đối với tự nhiên và con người

- 2.2. Hiện trạng tài nguyên đất (thổ nhưỡng, Việt Nam)
- 2.3. Suy thoái tài nguyên đất và vấn đề bảo vệ môi trường
- 2.4. Chiến lược bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên đất
- 3. Sử dụng hợp lý tài nguyên rừng và đa dạng sinh học
- 3.1. Khái quát về tài nguyên kiến trúc (nhân học)
- 3.2. Hiện trạng khai thác tài
- 3.3. Suy thoái tài nguyên rừng
- 3.4. Chiến lược bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên rừng và đa dạng sinh học

**Phần 3. Sử dụng hợp lý các loại tài nguyên khí hậu, nước, biển và bảo vệ môi trường**

- 1. Sử dụng tài nguyên khí hậu và bảo vệ môi trường không khí
- 1.1. Các nhân tố hình thành khí hậu
- 1.2. Sử dụng tài nguyên khí hậu
- 1.3. Chất gây ô nhiễm khí quyển, sự phát sinh và lan truyền chất ô nhiễm
- 1.4. Ô nhiễm môi trường không khí và sự cần thiết phải bảo vệ
- 1.5. Biến đổi khí hậu và sự nóng lên toàn cầu
- 2. Sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường nước
- 2.1. Tài nguyên nước và sự phân bố nước trong tự nhiên
- 2.2. Vai trò của nước đối với con người và sinh vật
- 2.3. Hiện trạng tài nguyên nước (trên thổ nhưỡng, Việt Nam)
- 2.4. Suy thoái tài nguyên nước và sự cần thiết bảo vệ
- 2.5. Chiến lược bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên và môi trường nước
- 3. Sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường biển
- 3.1. Đặc điểm chung
- 3.2. Vấn đề môi trường chung ô nhiễm môi trường biển
- 3.3. Sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường biển
- 3.4. Các vấn đề về tài nguyên và môi trường biển và hội thảo Việt Nam

**Phần 4: Quản lý và lập kế hoạch sử dụng tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường**

- 1. Kế hoạch sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường
- 1.1. Các nguyên tắc lập kế hoạch
- 1.2. Phân cấp và quản lý
- 1.3. Giám sát quản lý kế hoạch
- 1.4. Đánh giá hiệu quả
- 2. Vai trò và các hình thức tham gia của công dân trong việc tham gia lập kế hoạch quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường
- 2.2. Vai trò của công dân
- 2.3. Các hình thức tham gia lập kế hoạch quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường
- 3. Những mô hình tham gia của công dân để có hiệu quả
- 3.1. Hiệu quả mang lại như sự tham gia của công dân
- 3.2. Những mô hình tham gia của công dân để có hiệu quả
- 4. Kế hoạch quản lý, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường
- 4.1. Mục tiêu
- 4.2. Kế hoạch quản lý chung
- 4.3. Kế hoạch quản lý chi tiết
- 4.4. Các giai đoạn pháp lý
- 4.5. Giám sát thực hiện

**III. TÀI LI U THAM KH O**

1. Các Chi n l c qu c gia: Chi n l c qu c gia v Phát tri n b n v ng; Chi n l c b o v môi tr ng qu c gia đ n năm 2020 và t m nhìn đ n năm 2030; Chi n l c qu c gia v tăng tr ng xanh; Chi n l c qu c gia v bi n đ i khí h u; Chi n l c qu c gia v tài nguyên n c,...
2. B Tài nguyên và Môi tr ng (2011), Báo cáo hi n tr ng môi tr ng qu c gia 2010 và các báo cáo môi tr ng chuyên đ .
3. L u Đ c H i - Nguy n Ng c Sinh (2000), Qu n lý môi tr ng cho s phát tri n b n v ng, NXB. ĐHQG Hà N i
4. Lê Văn Khoa (2001), Khoa h c Môi tr ng, NXB Giáo d c, Hà N i.
5. Nguy n Đ c Khi n (2001), Môi tr ng và phát tri n, NXB. KHKT, Hà N i.
6. Tr n Kiên (2000), Sinh thái h c và môi tr ng, NXB. Giáo d c, Hà N i.
7. Lê Văn Thăng (2008), Giáo trình khoa h c môi tr ng đ i c ng, NXB ĐHH.
8. Nguy n Văn Tuyên (2000) , Sinh thái và môi tr ng, NXB Giáo d c, Hà N i.

**IV. Đ THI NG V I Đ C NG NÀY G M 4 CÂU**

1. Câu 1: Thu c ph n Nh ng v n đ chung v s d ng tài nguyên thiên nhiên và b o v môi tr ng: 2,5 đ m.
2. Câu 2: Thu c ph n S d ng các lo i tài nguyên khoáng s n, đ t, r ng, đa d ng sinh h c và b o v môi tr ng: 2,5 đ m,
3. Câu 3: Thu c ph n S d ng h p lý các lo i tài nguyên khí h u, n c, bi n và b o v môi tr ng: 2,5 đ m.
4. Câu 4: Thu c ph n Quán lý và l p k ho ch s d ng tài nguyên thiên nhiên và b o v môi tr ng: 2,5 đ m.